

Số: 506/BC-UBND

Tháp Mười, ngày 18 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2021/QH15 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Tháp Mười

Kính gửi: Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới và
Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Công văn số 518/VPĐP-NTM ngày 29/12/2022 của Văn phòng Điều phối tỉnh Đồng Tháp về việc phối hợp báo cáo triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2021/QH15 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện như sau:

I. VIỆC BAN HÀNH CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐỂ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG, TIÊU CHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Những kết quả đạt được

- Nhìn chung, huyện đã cập nhật và ban hành các văn bản triển khai đến các ban, ngành phụ trách tiêu chí và Ủy ban nhân dân các xã triển khai thực hiện, báo cáo đầy đủ và kịp thời đúng thời gian quy định.

- Các văn bản hướng dẫn của các sở, ngành tỉnh phụ trách các tiêu chí về Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao nhìn chung ban hành kịp thời, đầy đủ, rõ ràng.

2. Những khó khăn, bất cập

Một số tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao triển khai chưa phù hợp với thực tế ở xã như: *Chỉ tiêu 14.3. Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) $\geq 40\%$ (trong khi đó Tỉnh chưa có ứng dụng khám chữa bệnh từ xa) của tiêu chí số 14. Y tế, Chỉ tiêu 17.10. Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng phải đạt 10% của tiêu chí số 17. Môi trường và an toàn thực phẩm khó thực hiện.*

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỪ THÁNG 7/2021 ĐẾN HẾT THÁNG

12/2022

1. Về công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn thực hiện Chương trình

Công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân trong xây dựng nông thôn mới luôn được Ban Chỉ đạo huyện quan tâm, chỉ đạo thực hiện từ huyện đến các xã, thị trấn với nhiều hình thức như: Bằng văn bản, qua các cuộc họp, hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử huyện... nhất là thông qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến xã, đã tổ chức tuyên truyền lồng ghép vào sinh hoạt chi tổ hội, họp Tổ Nhân dân tự quản, hội quán được 1.630 cuộc với 49.377 lượt người dự. Qua đó, đã vận động xã hội hóa tổng cộng 38,012 tỷ đồng để thực hiện công trình, phần việc: Xây mới 50 căn nhà 2,2 tỷ đồng, tặng 5.000 phần quà trị giá 1,415 tỷ đồng, vận động cán bộ, công chức đóng góp mua thiết bị học trực tuyến cho các em học sinh số tiền 689.000.000 triệu đồng, vận động tặng 97,7 tấn gạo; 24.512 phần quà; 50 tấn rau củ, thiết bị y tế ...tổng giá trị trên 7,6 tỷ đồng; vệ sinh môi trường, phát hoang 256 km đường, trồng cây xanh, làm hàng rào công ngõ, trồng trên 51.900 cây hoa kiểng các loại, gắn 59 camera an ninh, xây dựng 41 hố rác tự hoại, rải đá chống lầy 32,4 km đường và lắp đặt 60 đèn năng lượng mặt trời... tổng kinh phí 2,390 tỷ đồng; xây dựng mới 04 cây cầu giao thông nông thôn 2,905 tỷ đồng ở xã Mỹ Hòa, Đốc Bình Kiều, xã Phú Điền và xã Tân Kiều theo chuẩn nông thôn mới; xây mới 112 căn nhà Đại đoàn kết, trị giá 7,583 tỷ đồng; vận động tặng 17.255 phần quà hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn ..., trị giá 6,579 tỷ đồng; tổ chức khám chữa bệnh và cấp thuốc miễn phí 765 suất, trị giá trên 450 triệu đồng,...

2. Về việc kiện toàn, thành lập hệ thống bộ máy chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình cấp huyện

Huyện đã kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững huyện Tháp Mười đến năm 2025 (Ban Chỉ đạo huyện) tại Quyết định số 7887/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện; ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo huyện và Quyết định phân công cụ thể nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo huyện; kiện toàn lại Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện. Đồng thời, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp xã theo quy định.

3. Về công tác lập kế hoạch, phân bổ, sử dụng vốn ngân sách Trung ương và huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt và giao dự toán năm được thực hiện hàng năm và trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025: Huyện phân công ngành chuyên môn chủ động phối hợp đơn vị liên quan lập dự toán, họp lấy ý kiến, thẩm định, phê duyệt và giao dự toán theo đúng quy định.

- Các văn bản quản lý, tổ chức thực hiện phân bổ, giải ngân vốn được ban hành và triển khai thực hiện kịp thời theo từng năm và giai đoạn.

- Về các nguyên tắc phân bổ vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình theo Nghị quyết số 25/2021/QH15 của Quốc hội là đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững; ưu tiên nguồn lực cho các xã, huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới, nhất là các xã đạt dưới 15 tiêu chí... Theo Quyết định số 972/QĐ-UBND-HC ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (đợt 1), huyện Tháp Mười được phân bổ 5.850 tỷ đồng để xây dựng các công trình phục vụ CTMTQG xây dựng NTM năm 2022. Đến nay, các công trình đã hoàn thành và giải ngân vốn đạt 93,4%, còn lại 6,6% dự kiến hoàn thành trong tháng 01/2023. Năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện đăng ký bổ sung tổng nhu cầu vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, với tổng kinh phí thực hiện là 350,892 tỷ đồng, tập trung thực hiện huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao đến năm 2025. Trong đó: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ là 321, 259 tỷ đồng, vốn ngân sách huyện đối ứng là 23,918 tỷ đồng (*phụ lục kèm theo*).

- Việc huy động nguồn vốn hợp pháp (các tổ chức, cá nhân tài trợ, vốn xã hội hóa) để thực hiện Chương trình được thực hiện thường xuyên. Tuy nhiên, nguồn vốn huy động rất hạn chế, để thực hiện các nội dung, công việc có nguồn vốn đối ứng từ trong dân huyện sẽ chỉ đạo các đơn vị phụ trách phối hợp đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền, vận động người dân đối ứng theo quy định.

4. Về kết quả thực hiện Chương trình

Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới, huyện nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu và huyện nông thôn mới nâng cao.

- **Về xã nông thôn mới:** Trung bình số tiêu chí đạt chuẩn tại 12/12 xã là 15,4 tiêu chí. Trong đó, 02 xã đạt cao nhất là Mỹ An, Đốc Binh Kiều đạt 19/19 tiêu chí, các xã còn lại đạt 13 đến 16 tiêu chí.

- **Về xã nông thôn mới nâng cao:** Trung bình số tiêu chí đạt chuẩn tại 12/12 xã là 13,25 tiêu chí. Trong đó, 02 xã đạt cao nhất là xã Mỹ An và xã Đốc Binh Kiều đạt 19/19 tiêu chí, các xã còn lại đạt 10 đến 13 tiêu chí. Huyện đang hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ để trình Tỉnh thẩm định xét công nhận 02 xã Mỹ An và Đốc Binh Kiều đạt xã nông thôn mới nâng cao năm 2022, ước đạt kế hoạch đề ra.

- Về xã nông thôn mới kiểu mẫu của xã Mỹ Đông

+ Về xã nông thôn mới kiểu mẫu xã Mỹ Đông đăng ký nhóm tiêu chí về cảnh quan môi trường. Đến nay, xã Mỹ Đông đạt 04/06 tiêu chí, còn 02 tiêu chí chưa đạt (Tiêu chí 1: Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định mới đạt 91% so quy định 100%; tiêu chí 4: Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định mới đạt 71,3% so quy định 80%). Chưa đạt chỉ tiêu đăng ký năm 2022.

- Về đánh giá huyện nông thôn mới

+ Số tiêu chí đạt chuẩn 07/09 tiêu chí, 02 tiêu chí chưa đạt là: Tiêu chí 1: Quy hoạch và Tiêu chí 7: Môi trường.

+ Về số chỉ tiêu: Đã đạt 31/36 chỉ tiêu, còn 05 chỉ tiêu chưa đạt thuộc 02 tiêu chí: Tiêu chí 1: Quy hoạch (chưa đạt 01/02 chỉ tiêu); nguyên nhân do chưa có công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu hoặc hạ tầng xã hội thiết yếu được đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng vùng huyện đã được phê duyệt. Tiêu chí 7: Môi trường (chưa đạt 04/08 chỉ tiêu); nguyên nhân: Chưa có 01 mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp quy mô cấp xã trở lên; chưa có công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung áp dụng biện pháp phù hợp; chưa có Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường, trong đó tỷ lệ đất trồng cây xanh trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp tối thiểu là 10% diện tích toàn khu; Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn chưa đạt $\geq 2 \text{ m}^2/\text{người}$.

- Về đánh giá huyện nông thôn mới nâng cao

+ Số tiêu chí đạt chuẩn 03/09 tiêu chí, 06 tiêu chí chưa đạt là: Tiêu chí 1. Quy hoạch, tiêu chí 2. Giao thông, tiêu chí 5. Y tế - Văn hóa - Giáo dục, tiêu chí 6. Kinh tế, tiêu chí 7. Môi trường, tiêu chí 8. Chất lượng môi trường sống.

+ Về số chỉ tiêu: Đã đạt 25/38 chỉ tiêu, còn 13 chỉ tiêu chưa đạt: Tiêu chí 1. Quy hoạch (chưa đạt 02/02 chỉ tiêu); Tiêu chí 2. Giao thông (chưa đạt 01/03 chỉ tiêu); Tiêu chí 5. Y tế - Văn hóa - Giáo dục (chưa đạt 02/05 chỉ tiêu); Tiêu chí 6. Kinh tế (chưa đạt 01/05 chỉ tiêu); Tiêu chí 7. Môi trường (chưa đạt 05/08 chỉ tiêu) Tiêu chí 8. Chất lượng môi trường sống (chưa đạt 02/09 chỉ tiêu).

+ Đối với các Tiêu chí 2. Giao thông; Tiêu chí 5. Y tế - Văn hóa - Giáo dục và Tiêu chí 6 Kinh tế chưa đạt: Nguyên nhân, hệ thống giao thông của huyện tuy được tập trung đầu tư, tuy nhiên còn một số tuyến chưa đảm bảo kết nối liên vùng, chưa có cầu hoặc cầu chưa đồng bộ với đường đã được đầu tư và hiện nay bến xe trung tâm huyện chỉ đạt loại IV. Về Giáo dục, huyện có 05 Trường Trung học phổ thông, hiện nay có 03/05 trường đạt chuẩn, còn 02 Trường THPT Đốc Bình Kiều và THPT Trường Xuân chưa đạt. Về Kinh tế, hiện Cụm công nghiệp thương mại dịch vụ Trường Xuân chưa được đầu tư hạ tầng hoàn chỉnh.

- Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hóa.

Huyện đã rà soát, điều chỉnh, lập mới quy hoạch đã hết thời hạn và triển khai, thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình đô thị hóa theo quy định pháp luật về quy hoạch, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện, trong đó có quy hoạch khu vực hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn. Từng bước lập quy hoạch chi tiết xây dựng nhằm quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, quản lý không gian, kiến trúc cảnh quan ở khu vực nông thôn. Rà soát điều chỉnh lập quy hoạch xây dựng vùng huyện gắn với quá trình công nghiệp hóa - đô thị hóa nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới, trong đó, có quy hoạch khu vực hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn.

- Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị

Giao thông: Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch cải tạo, duy tu thường xuyên các tuyến đường; xây dựng mới, mở rộng các tuyến đường huyện, xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện; bổ sung quy hoạch mạng lưới giao thông nhằm đáp ứng nhu cầu xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa. Tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức, chấp hành nghiêm Luật Giao thông, cấp biển báo đúng quy định, không vi phạm hành lang an toàn giao thông; duy trì và nhân rộng các tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp; các tuyến đường hoa trên địa bàn các xã. Tập trung sơn sửa biển báo bị xuống cấp, các tuyến lộ giao thông nông thôn, thi công cải tạo tổ chức lại giao thông nút giao đường Thiên Hộ Vương - Hùng Vương.

Thủy lợi: Tiếp tục rà soát đầu tư, cải tạo, nâng cấp hoàn thiện hệ thống công trình thủy lợi đảm bảo cho công tác phòng chống thiên tai, quản lý công trình thủy lợi; hàng năm tranh thủ nguồn vốn đầu tư nạo vét, duy tu, sửa chữa hệ thống thủy lợi phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp.

Nhà ở: Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội và các nguồn hỗ trợ của mạnh thường quân đầu tư hỗ trợ nhà ở cho gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo khó khăn về nhà ở, đảm bảo cho người dân có nhà ở ổn định đảm bảo tối thiểu 03 cứng theo quy định của Bộ Xây dựng.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.

Nông nghiệp: Đạt nhiều thắng lợi về diện tích và sản lượng¹, sản xuất được đầy mạnh theo hướng phát triển kinh tế nông nghiệp, thực hiện nhiều giải pháp linh hoạt trong Đề án Tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng giảm chi phí đầu vào,

¹ **Cây lúa:** Tổng diện tích xuống giống đến nay trên toàn huyện là 106.001,61/100.000 ha đạt 106% Kế hoạch thấp hơn cùng kỳ 3.008,19 ha, cả năm diện tích xuống giống đạt 106.001,61 ha, năng suất bình quân đạt 6,72 tấn/ha thấp hơn cùng kỳ 0,1 tấn/ha; sản lượng đạt 712.324,3 tấn thấp hơn cùng kỳ 35.396,3 tấn; giá thành sản xuất bình quân 3.479 đồng/kg cao hơn cùng kỳ 685,9 đồng/kg, giá bán 5.793 đồng/kg thấp hơn cùng kỳ 497 đồng/kg. Lợi nhuận 16.174.860 đồng/ha thấp hơn cùng kỳ 8.897.913 đồng/ha. Vụ Đông Xuân, 2022-2023 xuống giống 36.404,5/39.000 ha đạt 93,35% so với kế hoạch cao hơn cùng kỳ 1.527,2 ha. **Cây màu:** Diện tích xuống giống là 620,6/700 ha, đạt 88,66% so với kế hoạch và tăng 174,2 ha so cùng kỳ. Trong đó, các loại hoa màu chủ yếu là: Sen 367,4 ha (tăng 44,1 ha so cùng kỳ); dưa hấu 144,3 ha; ớt 23,1 ha; bầu, bí, mướp 53,8 ha; còn lại là hoa màu khác (rau diếp cá, khoai môn và măng tây). **Diện tích cây ăn trái** hiện có là 4.199,43 ha, tăng 470,92 ha so cùng kỳ. Trong đó, cây mít 2.390,55 ha (tăng 180,99 ha so cuối năm 2021), chanh 476 ha, xoài 202,81 ha (giảm 2,05 ha so cuối năm 2021), sầu riêng 600,23 ha (tăng 281,31 ha so cuối năm 2021), còn lại là cây ăn trái khác. **Diện tích thủy sản** tổng diện tích thả nuôi là 647 ha/480 ha đạt 134,8% so kế hoạch, tăng 149,3 ha so với năm 2021, tổng sản lượng thủy sản ước đạt 27.009,8 tấn. Về chăn nuôi, thú y: **Tổng đàn gia súc** hiện có 17.879/17.000 con, tăng 2.034 con so với cùng kỳ (heo 15.542 con, trâu 09 con, bò 1.390 con, gia súc khác 938 con...), đạt 105,2% so với kế hoạch.

tìm các nhà đầu tư liên kết các mặt hàng theo đề án, góp phần tăng giá trị gia tăng cho các ngành hàng chủ lực. Ngành hàng lúa gạo tiếp tục thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ vào sản xuất, đem lại lợi nhuận cao cho nông dân, mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa được nhân rộng nên diện tích liên kết tiêu thụ ngày càng tăng, đạt 24.226ha/24.000ha, vượt Kế hoạch đề ra. Bên cạnh đó, có 14 vùng trồng lúa với 28 mã được cấp để phục vụ xuất khẩu sang các thị trường lớn như Hoa Kỳ, EU, New Zealand,... Ngành hàng sen, tổng diện tích gieo trồng là 367,4 ha; hỗ trợ kết nối liên kết sản xuất, tiêu thụ với người trồng sen, Công ty CPTP Sen Đại Việt tiến hành ký kết Hợp đồng mua gương sen với THT trồng sen xã Hưng Thạnh, diện tích 36,5 ha; phát triển thêm 05 sản phẩm OCOP từ sen. Ngành hàng cá sặc rằn, huyện đang phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh triển khai hỗ trợ nông dân thực hiện VietGAP với diện tích 19,18 ha của 12 hộ tại Thuận Phát Hội quán. Ngành hàng ếch, số lượng thả nuôi trong năm là 58.643.760/46.785.000 con đạt 125,3% kế hoạch, tăng 24.053.760 con so với cùng kỳ, thu hoạch 22.915.000 con đạt 4.583 tấn, tăng 1.193 tấn so với cùng kỳ. Giá ếch thương phẩm dao động từ 36.000- 39.000 đồng/kg. Giá thành sản xuất mẫu 4-6 con là 35.000 đ/kg tăng 2.587 đ/kg so với cùng kỳ nên người nuôi vẫn còn có lãi. Ngành hàng vịt, số lượng nuôi trong 3 Tổ hợp tác là 82.850 con. Tuy các Tổ hợp tác hiện chưa liên kết tiêu thụ với công ty hay doanh nghiệp nhưng trên địa bàn có 01 trang trại nuôi vịt gò kết hợp điện mặt trời cho hiệu quả kinh tế cao và có liên kết tiêu thụ với hệ thống của hàng Bách hóa xanh. Ngành hàng mít tăng nhanh về diện tích với 2.390,55 ha, tăng 180,99 ha so cuối năm 2021, diện tích cho trái đang trong giai đoạn thu hoạch là 1.838,5 ha, năng suất bình quân 16 tấn/ha, giá bán trung bình 18.000 đồng/kg, trừ đi chi phí nông dân có lợi nhuận 65 - 89 triệu đồng/ha bằng so với cùng kỳ.

Về sản phẩm OCOP: Hiện nay, huyện có 26 sản phẩm đạt hạng OCOP (trong đó có 19 sản phẩm đạt 3 sao và 07 sản phẩm đạt 4 sao).

Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống lũ, Ban Chỉ huy Ứng phó với BĐKH-PTTT&TKCN huyện, các xã, thị trấn chủ động gia cố các đoạn đê bao xung yếu đảm bảo an toàn cho người, tài sản và sản xuất nông nghiệp; chủ động ứng phó với lũ kết hợp triều cường và sạt lở bờ sông; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn để kịp thời triển khai ứng cứu khi có yêu cầu, theo phương châm 4 tại chỗ. Tuy nhiên, do tình hình mưa kéo dài kết hợp lũ thượng nguồn đã làm tràn ngập một số ô bao trên địa bàn huyện với tổng diện tích 19.209,60 ha², ảnh hưởng 2.283,6 ha diện tích sản xuất nông nghiệp³, tổng giá trị thiệt hại 2.150,66 triệu đồng. Huyện đã gia cố khắc phục được 28,89 km các tuyến đê bao với tổng kinh phí là 1.106,2 triệu đồng.

Lâm nghiệp: Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị chủ rừng xây dựng Kế hoạch phòng cháy chữa cháy rừng, tuyên truyền về bảo vệ rừng, bảo vệ động vật hoang dã. Thực hiện tốt công tác quản lý các cơ sở kinh doanh chế biến gỗ, gây nuôi động vật rừng.

² Chiều dài bị tràn L= 28.221 m, Chiều dài bị sạt lở L= 670,4 m.

³ Trong đó: Diện tích lúa: 2.004 ha, diện tích hoa màu: 10 ha, diện tích vườn cây ăn trái: 229,6 ha.

Phát triển kinh tế tập thể: Toàn huyện hiện có 21 hợp tác xã và 01 chi nhánh HTX đang hoạt động với tổng số vốn đăng ký là 30.967 triệu đồng, với 2.633 lao động, trong đó, có 19 hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp⁴, 01 chi nhánh hợp tác xã nông nghiệp - thủy sản và 02 hợp tác xã dịch vụ vận tải⁵. Các HTX tiếp tục hoạt động ổn định, từng bước củng cố và mở rộng sản xuất kinh doanh, dịch vụ tổng hợp, phát triển đa ngành nghề, đáp ứng ngày càng nhiều hơn nhu cầu của thành viên⁶. Đánh giá xếp loại theo Thông tư 09/2017/TT-BNNPTNT: Có 01 HTX xếp loại tốt⁷, 09 HTX xếp loại khá, 07 HTX xếp loại trung bình, 02 HTX xếp loại yếu và 01 Chi nhánh HTX không xếp loại. Doanh thu các HTX ước đạt 1.800 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch⁸. Hiện tại, có 19/21 HTX và 01 chi nhánh HTX hoạt động có hiệu quả, kinh doanh có lãi, thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước, đem lại lợi ích cho thành viên.

Phát triển mô hình Hội quán: Công tác phát triển và nâng cao chất lượng sinh hoạt của Hội quán được quan tâm thực hiện thường xuyên. Hiện nay, trên địa bàn có 12 Hội quán⁹ với 501 thành viên (tăng 03 hội quán và tăng 67 thành viên so cuối năm 2021), hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực nông nghiệp¹⁰. Hoạt động của các Hội quán được diễn ra thường xuyên với nhiều nội dung¹¹. Bên cạnh đó, Ban Chủ nhiệm Hội quán còn phối hợp với các cơ quan chuyên môn, các chuyên gia, nhà khoa học hỗ trợ các thành viên Hội quán định hướng phát triển trong sản xuất, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và dịch vụ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương¹².

- Giảm nghèo bền vững

Công tác an sinh xã hội, tạo việc làm và giảm nghèo được quan tâm thực hiện kịp thời, nhất là công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, người

⁴ HTX DVNN Phước Tiến, HTX DVNN Phước Thành, HTX DVNN Mỹ Quý, HTX DVNN An Phong-Mỹ Hòa, HTX DVNN Đông Thành, HTX DVNN Mỹ Đông 2, HTX DVNN Mỹ Đông 3, HTX DVNN Thắng Lợi, HTX DVNN Mỹ An, HTX DVNN Phú Điền, HTX DVNN Thanh Mỹ, HTX DVNN Hưng Thạnh, HTX DVNN Trường Xuân, HTX DVNN Láng Biển, HTX DVNN Tân Kiều, HTX DVNN Thạnh Lợi, HTX DVNN Đốc Bình Kiều, HTX DVNN Trường Phát, HTX Nông nghiệp Lộc Phát; Chi nhánh HTX Nông nghiệp- Thủy sản Long Sơn

⁵ HTX GTVT Tháp Mười, HTX Vận tải Thủy bộ Tháp Mười.

⁶ HTX DVNN Đốc Bình Kiều đang thực hiện các thủ tục để được cấp chứng nhận VietGAP với quy mô đăng ký 4,7 ha trồng bưởi

⁷ HTX Thắng Lợi

⁸ Trong đó: Doanh thu của HTX đối với thành viên ước đạt 1.400 triệu đồng, doanh thu của HTX đối với thị trường bên ngoài ước đạt 400 triệu đồng.

⁹ Xuân Hòa Hội quán – Xã Trường Xuân, Minh Hòa Hội quán – Xã Thanh Mỹ, Thuận Tâm Hội quán – Xã Mỹ Đông, Tâm Quý Hội quán – Xã Mỹ Quý, An Tâm Hội quán – Thị trấn Mỹ An, Thuận Phát Hội quán – Xã Láng Biển, Ngự Hưng Hội quán – Xã Hưng Thạnh, Minh Điền Hội quán – Xã Phú Điền, Thuận Kiều Hội quán – Xã Đốc Bình Kiều, Mỹ Kiều (xã ĐBK), Bình An Hội quán (xã Mỹ An) và Tân Phát Hội quán (xã Tân Kiều).

¹⁰ Có 10 Hội quán hoạt động trong lĩnh vực trồng trọt; 02 Hội quán hoạt động trong lĩnh vực thủy sản.

¹¹ Sinh hoạt chuyên đề, chia sẻ kinh nghiệm, thông tin các chính sách của Nhà nước về an sinh xã hội, hỗ trợ trong sản xuất, kế hoạch định hướng phát triển kinh tế – xã hội của địa phương; thị trường, giá cả, tình hình trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản trên địa bàn xã, huyện, tỉnh và cả nước

¹² Thuận Phát Hội quán - Ấp 3, xã Láng Biển đang thực hiện các thủ tục để được cấp chứng nhận VietGAP với quy mô 19,18/41 ha nuôi cá sặc rằn.

nghèo. Đến nay, Huyện có 6.568/5.500 lao động, đạt 119,41% kế hoạch được giới thiệu giải quyết việc làm, có 174/150 lao động xuất cảnh, đạt 116% kế hoạch; Hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà tình nghĩa cho hộ người có công với cách mạng từ nguồn tài trợ của Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết Đồng Tháp, tổng số 73 căn¹³, với số tiền 2.850 triệu đồng. Đồng thời gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh đề nghị hỗ trợ xây dựng và sửa chữa trong năm 2022 tổng số 102 căn¹⁴. Thực hiện tốt việc rà soát hộ nghèo theo chuẩn mới, đến nay hộ nghèo của huyện còn 488 hộ, tỷ lệ 1,39% (giảm 0,44%, tương đương 152 hộ), hộ cận nghèo còn 743 hộ, tỷ lệ 2,12% (giảm 1,03%, tương đương 359 hộ).

Triển khai các chính sách hỗ trợ người lao động, người dân gặp khó khăn trên địa bàn do chịu ảnh hưởng của dịch COVID-19 được kịp thời. Hỗ trợ tiền ăn cho 3.981 đối tượng F0, F1 đang điều trị, cách ly y tế tại nhà và trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật điều trị, cách ly y tế tại nhà, số tiền 4.500.760.000 đồng. Thực hiện Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 11/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Chính phủ, huyện đã Quyết định hỗ trợ tiền thuê nhà cho 132 lao động¹⁵ đang làm việc tại Công ty TNHH Tỷ Thạc, có chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh, với số tiền là 194.500.000 đồng.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn

Chất lượng giáo dục ở ngành học, cấp học ngày càng đảm bảo đánh giá đúng thực chất; thực hiện tốt công tác huy động học sinh ra lớp và duy trì sĩ số học sinh, vượt chỉ tiêu kế hoạch¹⁶. Duy trì vững chắc chất lượng đào tạo mũi nhọn, nhiều phong trào hội thi đạt thành tích cao, luôn ở tốp đầu tỉnh. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được đầu tư xây dựng đảm bảo cho hoạt động dạy học. Chất lượng đội ngũ nhà giáo ngày càng được nâng cao, đáp ứng được yêu cầu dạy và học. Đã xây dựng đạt 05 trường chuẩn quốc gia¹⁷, toàn huyện hiện có 36/57 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 63,16%, trong đó: Ngành học mầm non 12/17 trường, tỷ lệ 70,59%, cấp tiểu học 14/25 trường, tỷ lệ 56% và cấp THCS 10/15 trường, tỷ lệ 66,67%. Trong đó: 05 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, tỷ lệ 16,67%.

Công tác khám chữa bệnh, phát triển đội ngũ nhân lực ngành y tế, củng cố mạng lưới y tế phù hợp với tình hình mới. Tổ chức mạng lưới y tế tuyến cơ sở

¹³ Trong đó: xây dựng mới 41 căn, số tiền 2.050 triệu đồng; sửa chữa 32 căn, số tiền 800 triệu đồng.

¹⁴ Trong đó: xây dựng mới 41 căn; sửa chữa 61 căn.

¹⁵ Trong đó: Hỗ trợ 126 lao động đang làm việc trong doanh nghiệp, số tiền 186.500.000 đồng và hỗ trợ 06 lao động quay trở lại thị trường lao động, số tiền 8.000.000 đồng.

¹⁶ Ngành học Mầm non: Tỷ lệ huy động nhà trẻ là 29,50% cao hơn chỉ tiêu kế hoạch 4,50% (chỉ tiêu 25%); tỷ lệ huy động trẻ 03 - 05 tuổi vào mẫu giáo đạt 89,05% cao hơn chỉ tiêu kế hoạch 4,05% (chỉ tiêu 85%); tỷ lệ huy động trẻ 05 tuổi vào mẫu giáo đạt 100%. Cấp Tiểu học: Tỷ lệ huy động học sinh đến trường đạt 100%, cao hơn chỉ tiêu kế hoạch là 0,10% (chỉ tiêu 99,90%). Cấp THCS: Tỷ lệ huy động học sinh đến trường đạt 99,83% cao hơn chỉ tiêu kế hoạch 0,83% (chỉ tiêu 99%).

¹⁷ Ngành học mầm non đạt 01 trường chuẩn quốc gia mức độ 2 (Trường Mầm non Mỹ An), cấp tiểu học đạt 02 trường chuẩn quốc gia mức độ 1 (Trường Tiểu học Mỹ An 2 và Trường Tiểu học Hưng Thạnh 1) và cấp THCS đạt 02 trường chuẩn quốc gia mức độ 1 (Trường THCS Mỹ An và Trường THCS Mỹ Đông)

luôn được củng cố, chất lượng hoạt động có nhiều chuyển biến; tổ chức bộ máy y tế từng bước phát triển; các chương trình y tế quốc gia được triển khai rộng khắp và đạt hiệu quả đáng khích lệ. Công tác đào tạo, nâng cao chất lượng cán bộ y tế cơ sở có những kết quả nhất định; cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế được đầu tư ngày càng hiện đại nên công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân ngày một tốt hơn, đã tổ chức khám được 168.368 lượt người.

Công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm luôn được quan tâm chú trọng thực hiện trong thời gian qua. Ngành Y tế thường xuyên tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của người dân để người dân tự biết cách phòng bệnh cho bản thân và gia đình¹⁸. Công tác phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em cũng được ngành y tế quan tâm thực hiện. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi đạt 11,69% (kế hoạch 11,80%); tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng chiều cao/tuổi đạt 16,98% (kế hoạch 16,99%).

Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế: Ngành Y tế thường xuyên phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện và các ngành liên quan tổ chức đối thoại và tuyên truyền vận động người dân để người dân thấy được lợi ích của mình khi tham gia BHYT tự nguyện. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT tính đến nay là 93,71% dân số thường trú, vượt kế hoạch.

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện thường xuyên đa dạng với nhiều hình thức, thực hiện tốt công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm phục vụ tốt các đợt Lễ hội trên địa bàn huyện. Tổng số cơ sở quản lý là 968 cơ sở, tổng số cơ sở được kiểm tra là 557 cơ sở, không có cơ sở vi phạm. Thẩm định cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm là 66 cơ sở, không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn.

Nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức, tạo không khí vui tươi, phấn khởi sau thời gian dài chống dịch COVID-19, tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao huyện lần thứ IX¹⁹, tham gia Đại hội Thể dục thể thao tỉnh đạt hạng 4 toàn đoàn với 99 huy chương, trong đó 28 huy chương vàng, 37 huy chương bạc và 34 huy chương đồng.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện, tiếp tục nâng chất. Các mô hình hoạt động, câu lạc bộ gia đình hiếu học, tuổi trẻ sống đẹp, tiên hôn nhân,

¹⁸ Tình hình dịch bệnh Sốt xuất huyết tính đến ngày 30/10/2022 là 761 ca, tăng 687 ca so với cùng kỳ năm 2021, Tay chân miệng là 243 ca giảm 35 ca so với cùng kỳ năm 2021.

¹⁹ Đại hội TDTT đã huy động huy động 19 đoàn, có hơn 1.750 vận động viên tham dự (gồm: 13 xã, thị trấn, 05 Trường Trung học phổ thông và 01 đoàn Ngành huyện), tham gia tranh tài ở 15 môn thể thao, trong đó 11 môn thể thao hiện đại (Bóng đá nam 11 người, Bóng đá nữ 5 người, Bóng chuyền nam, Bóng chuyền nữ, Cầu lông, Điền kinh, Việt dã, Bơi lội, Cờ vua, Cờ tướng, Vovinam) và 04 môn thể thao dân tộc (Kéo co, Nhảy bao bố, Vác vật nặng, Đẩy gậy). Kết quả: Đoàn xã Mỹ An đạt giải Nhất toàn đoàn; Đoàn xã Đốc Bình Kiều đạt giải Nhì và Đoàn xã Thanh Mỹ đạt giải Ba. dịp này, Ban Tổ chức cũng đã khen thưởng các đơn vị đã tổ chức tốt Đại hội TDTT cấp cơ sở.

gia đình trẻ, câu lạc bộ hành trang vào đời, gia đình không vi phạm pháp luật... tiếp tục được duy trì, nâng cao hiệu quả. Tiếp tục củng cố, duy trì các hoạt động 62 CLB gia đình phát triển bền vững của 13 xã, thị trấn; huyện tổ chức Hội thi câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững năm 2022 nhân kỷ niệm ngày GĐVN và tham gia Hội thi Gia đình cấp tỉnh đạt giải ba toàn đoàn. Các danh hiệu văn hóa được duy trì và nâng cao chất lượng, kết quả bình xét Gia đình văn hóa đạt 34.012/34.977 hộ, đạt 97,24%; Gia đình văn hóa đạt 3 năm liên tục 29.184/34.977 hộ, đạt 83,44%, trong đó, Gia đình được khen thưởng là 2.326 hộ, đạt tỷ lệ 7,97%; Ấp văn hóa nông thôn mới, xóm văn minh đô thị: có 56/58 ấp đạt ấp văn hóa nông thôn mới²⁰; có 03/04 xóm đạt xóm văn minh đô thị²¹. Xã văn hóa nông thôn mới: có 12/12 xã đạt chuẩn xã văn hóa nông thôn mới; 01/01 thị trấn đạt chuẩn “Văn minh đô thị”. Công tác bình xét, công nhận các danh hiệu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa, chợ nông thôn mới và chợ văn minh đang được triển khai thực hiện.

Công tác bảo tồn, tôn tạo và khai thác hiệu quả giá trị các di tích văn hoá, lịch sử được huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt²². Hiện huyện có Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Gò Tháp, 07 di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh, được huyện thường xuyên kiểm tra các hạng mục công trình, sửa chữa và đề nghị sửa chữa những hạng mục hư hỏng xuống cấp. Đến nay, huyện đã duy tu, tôn tạo, sửa chữa 05 di tích với số tiền 1.636 triệu đồng (xã hội hóa 40 triệu đồng). Thường xuyên tuyên truyền các tác phẩm nghệ thuật của các văn, nghệ sĩ trên hệ thống thông tin đại chúng, các nền tảng mạng xã hội, tạp chí văn nghệ Đồng Tháp... góp phần xây dựng con người Đồng Tháp nghĩa tình, năng động, sáng tạo.

Du lịch phục hồi mạnh mẽ sau dịch bệnh Covid-19. Việc liên kết, kết nối phát triển du lịch bảo đảm an toàn trong giai đoạn bình thường mới được triển khai thực hiện tốt, hầu hết các cơ sở chấp hành tốt các quy định trong phòng, chống dịch Covid-19 và chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ khách du lịch trong các dịp Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương mừng 10 tháng 3, Lễ Vía Bà Chúa Xứ, dịp Lễ 30/4 và 01/5, Lễ hội sen và Tết nguyên đán. Tổng số khách đến tham quan, du lịch trên địa bàn là 49.100 khách, doanh thu 4.434 triệu đồng, tăng 40.450 lượt, tăng 448,6% so với cùng kỳ năm 2021. Thường xuyên tuyên truyền vận động các hộ kinh doanh du lịch cập nhật, cung cấp thông tin trên app, công thông tin du lịch tỉnh, từng bước chuyển đổi số trong hoạt động du lịch. Đồng thời, huyện tiếp tục thực hiện công tác vận động các các hộ có điều kiện đầu tư xây dựng các điểm

²⁰ Ấp Mỹ Điền, xã Phú Điền và Ấp 6 kênh Hội, xã Trường Xuân không đạt.

²¹ Xóm 1, thị trấn Mỹ An, không đạt.

²² Kế hoạch 3239/KH-UBND ngày 22/06/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về Bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa, lễ hội trên địa bàn huyện Tháp Mười; Công văn số 818/VP.UBND-VX ngày 14/04/2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Kế hoạch triển khai Chương trình bảo tồn, phát huy bền vững di sản văn hóa và số hóa di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030; Kế hoạch phối hợp số 40/KHPH-PVHTT-PGDĐT-ĐTNCSCM ngày 25/01/2022 của Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Giáo dục và Đào tạo và Đoàn Thanh niên huyện thực hiện công tác giáo dục truyền thống địa phương ngoài nhà trường giai đoạn 2021-2023.

du lịch cộng đồng, trong năm, được UBND tỉnh công nhận 02 điểm du lịch cộng đồng²³.

- Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn

Tập trung phối hợp đẩy mạnh tiến độ triển khai thi công 03 Dự án cấp nước sạch (gồm: Trạm cấp nước xã Thanh Mỹ, tại xã Thanh Mỹ công suất 2.400 m³/ngày đêm; nhà máy nước mặt Hoàng Long Phú Điền, tại xã Phú Điền, công suất 3.000 m³/ngày đêm, trạm cấp nước Châu Hân Phát, tại xã Đốc Bình Kiều, công suất 3.500 m³/ngày đêm, phục vụ cho khoảng 9.500 hộ). Đồng thời, huyện xúc tiến giao đất đầy nhanh tiến độ 02 dự án cấp nước sạch tại xã Tân Kiều, Hưng Thạnh, công suất 2.500 m³/ngày đêm, để đảm bảo nhu cầu sử dụng nước sạch cho người dân.

Đẩy mạnh rà soát, thu gom và vận chuyển rác thải, vận chuyển kịp thời lượng rác thải tại các xã, thị trấn đến nơi xử lý theo quy định. Tăng cường vệ sinh môi trường tại khu vực trung tâm, khu dân cư, các chợ; xử lý môi trường chăn nuôi ở nông thôn; tiếp tục thực tốt công tác xử lý rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Thu gom, vận chuyển và xử lý toàn bộ lượng bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng phát sinh trên địa bàn; hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn y tế theo quy định.

Tăng cường công tác thanh, kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, dịch vụ (công nghiệp, chăn nuôi, chế biến lương thực - thực phẩm) trên địa bàn huyện. Đảm bảo 100% các cơ sở sản xuất - kinh doanh, chế biến, dịch vụ trên địa bàn huyện thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

Công tác cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo thực hiện, ngay từ đầu năm huyện đã ban hành nhiều Kế hoạch để triển khai đến các ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện, tập trung chấn chỉnh những hạn chế của các xã, thị trấn về công tác cải cách hành chính. Công tác tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được thường xuyên; nhất là Mô hình tiếp nhận và trả kết quả tại nhà, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Các mô hình hay trong cải cách hành chính tiếp tục được thực hiện và nâng cao hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh hiện đại hóa hành chính, sử dụng hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông

²³ Điểm du lịch sinh thái Thuận Hiếu - xã Trường Xuân; điểm du lịch cộng đồng cánh đồng Sen – Cá xã Hưng Thạnh.

tin trong quản lý, nhất là phần mềm một cửa, phần mềm quản lý văn bản chỉ đạo điều hành mới, ứng dụng hiệu quả phần mềm eCabinet (phòng họp không giấy) trong các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân huyện. Công tác tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa tiếp tục nâng cao chất lượng. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn, đúng hạn cấp huyện đạt 99,12%, cấp xã đạt 99,04%; số lượng hồ sơ trực tuyến mức 3,4 cấp huyện đạt 51,06%, cấp xã đạt 34,03%; hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đạt 37,34%.

Đây mạnh hoạt động chuyển đổi số trong nông nghiệp, huyện đã ban hành nhiều văn bản và triển khai đến các ban, ngành huyện²⁴, thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng Ấp 5, xã Đốc Bình Kiều; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh cùng các đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn về kỹ năng số trên sàn thương mại điện tử Voso.vn, Postmart.vn, tập huấn nhật ký sản xuất điện tử FaceFarm cho 20 Hội quán, Hợp tác xã, người sản xuất và chủ thể sản phẩm OCOP (Công ty CP Đầu tư Thương mại Du lịch Đồng Tháp Mười, Công ty Cổ phần Thực phẩm Sen Đại Việt, Cơ sở sản xuất Khô cá sặc rằn Hùng Hồng, Cơ sở khô Dân Mập), có 64 người tham dự; tổ chức tập huấn kiến thức chuyển đổi số ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới cho 80 CBCC các phòng, ban chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội, UBND các xã, thị trấn và Hợp tác xã, Hội quán trên địa bàn huyện; tập huấn tạo tài khoản và đưa sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp đặc thù của địa phương lên sàn thương mại điện tử có 80 người tham dự; tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, công nghệ số, công nghệ 4.0 cho trên 250 người dân xã Đốc Bình Kiều và xã Mỹ An; thí điểm triển khai thanh toán không dùng tiền mặt tại chợ Tháp Mười khoảng 50 tiểu thương, hộ kinh doanh khu vực chợ cài đặt, sử dụng và niêm yết mã QRcode và chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt khi trao đổi mua bán.

Triển khai hiệu quả công tác truyền thông về bình đẳng giới; tạo chuyển biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong thực hiện bình đẳng giới; thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng giới trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục nâng cao chất lượng, phát huy tốt vai trò trong xây dựng NTM, thông qua việc triển khai thực hiện hiệu quả các phong trào, nổi bật như: Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, phong trào tình nguyện chung tay xây dựng nông thôn mới của

²⁴ Ban hành các Kế hoạch: Thực hiện chuyển đổi số huyện Tháp Mười giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thúc đẩy chuyển đổi số huyện Tháp Mười năm 2022; số hoá kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, UBND cấp xã trên địa bàn huyện Tháp Mười, giai đoạn 2021 – 2025; văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đẩy nhanh lộ trình triển khai chuyển đổi số; thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, Tổ giúp việc và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Tháp Mười.

Huyện đoàn Tháp Mười; phong trào “3 sạch” và các phong trào khác của Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện,... Nhiều kết quả quan trọng đạt được như sau:

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, đã vận động xã hội hóa trên 2,905 tỷ đồng để thực hiện các công trình, phần việc: xây dựng mới 04 cây cầu giao thông nông thôn ở xã Mỹ Hòa, Đốc Bình Kiều, xã Phú Điền và xã Tân Kiều theo chuẩn nông thôn mới, đã góp phần vào thực hiện tiêu chí giao thông trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

Phong trào tình nguyện chung tay xây dựng nông thôn mới, đã thực hiện nhiều nội dung, phần việc phục vụ chương trình xây dựng nông thôn mới của huyện như: trao tặng nhà nhân ái, tặng công trình thấp sáng đường quê, hỗ trợ tu bổ, sửa chữa nhà, tặng quà, tập, viết xe đạp cho học sinh nghèo với tổng số tiền hơn 230 triệu đồng.

Phong trào “3 sạch” được đẩy mạnh tuyên truyền trong hội viên, phụ nữ nhằm nâng cao ý thức của từng cá nhân, hộ gia đình đối với việc tham gia bảo vệ môi trường, mỗi cơ sở Hội đăng ký và thực hiện được ít nhất 01 công trình/phần việc góp phần xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh. 13/13 xã, thị trấn duy trì hiệu quả 61 “đoạn đường 3 sạch” tại địa phương thực hiện từ năm 2021 về trước với tổng chiều dài là 112,4 km, đồng thời nhân rộng 5,25 km, nâng tổng số chiều dài trong toàn huyện hiện nay là 117,65 km, Ngoài ra, Hội LHPN các xã, thị trấn tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, thường xuyên ra quân quét dọn, vệ sinh khu vực xung quanh nhà, phát hoang cây che khuất tầm nhìn 2 bên lề lộ nông thôn, khu vực hộ gia đình cư trú, trồng chăm sóc hoa, cây xanh tạo cảnh quan sạch đẹp, tổ chức sinh hoạt chuyên đề về “5 không, 3 sạch”, an toàn VSTP, không vứt rác xuống kênh, rạch, lán chiếm vỉa hè... tổ chức tuyên truyền 67 cuộc 1.793 lượt người tham gia, ra quân, phát động được 56 đợt với 1.481 cán bộ, hội viên, người dân hưởng ứng tham gia. Tổng kinh phí thực hiện các tuyến đường 3 sạch 122,5 triệu đồng, trong đó: ngân sách chi 98 triệu đồng, nhân dân đóng góp 24,5 triệu đồng. Qua đó, từng bước giúp nhận thức của người dân được nâng lên, giúp các địa phương đạt và giữ vững tiêu chí về môi trường, góp phần tạo cảnh quang xanh - sạch - đẹp.

Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM

Năm 2022, huyện đã tổ chức giám sát đối với Đảng ủy và cá nhân xã Mỹ An về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 25/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về xây dựng huyện Tháp Mười đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2020 - 2025; Đảng ủy và cá nhân của thị trấn Mỹ An về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 25/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về quy hoạch, đầu tư và phát triển đô thị giai đoạn 2020-2025.

Công tác truyền thông về xây dựng NTM được thực hiện thường xuyên, sâu rộng trong quần chúng Nhân dân. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 5565/KH-UBND về truyền thông, thông tin tuyên truyền Chương trình mục

tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững huyện Tháp Mười đến năm 2025. Đến nay, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện đã đưa 185 tin, 42 bài, 03 phim: 01 phim sơ kết 01 năm thực hiện mô hình người nông dân chuyên nghiệp, 01 phim tổng kết ngành nông nghiệp, 01 phim sơ kết 4 năm thực hiện Hội quán. Qua đó, người dân kịp thời nắm bắt các chủ trương, chính sách của Đảng, Chương trình, Nghị quyết, Kế hoạch của Tỉnh, Huyện, các mô hình hay, tập thể, cá nhân tiêu biểu trong xây dựng nông thôn mới, tích cực tham gia các hoạt động, phong trào tại địa phương. Trong năm 2022, UBND huyện kịp thời biểu dương, khen thưởng 10 tập thể, 04 cá nhân tiêu biểu trong xây dựng xã nông thôn mới.

5. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình

Công tác kiểm tra, giám sát Chương trình thực hiện theo Chương trình, Kế hoạch năm. Qua kết quả giám sát đối với Đảng ủy và cá nhân xã Mỹ An về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 25/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về xây dựng huyện Tháp Mười đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2020 - 2025; Đảng ủy và cá nhân của thị trấn Mỹ An về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 25/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về quy hoạch, đầu tư và phát triển đô thị giai đoạn 2020-2025. Nhìn chung, Đảng ủy và cá nhân xã Mỹ An, thị trấn Mỹ An có xây dựng, ban hành kế hoạch, chương trình để triển khai thực hiện. Tuy nhiên, chưa đầy đủ và còn một số mặt hạn chế cần khắc phục, đến nay xã đã khắc phục các hạn chế.

Ngoài ra, hàng năm (6 tháng đầu năm, 6 tháng cuối năm) huyện thành lập đoàn đến làm việc với các xã về kết quả thực hiện Chương trình. Qua đó, nắm được các khó khăn, đề xuất kiến nghị của các xã và có chỉ đạo thực hiện kịp thời, hiệu quả.

6. Đánh giá chung

- Những kết quả nổi bật đã đạt được

+ Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh, sự sáng tạo, chủ động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phát huy tốt vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong vận động, tuyên truyền xây dựng nông thôn mới phù hợp với cơ sở, đã tạo sự đồng tình hưởng ứng cao của Nhân dân, doanh nghiệp, mạnh thường quân.

+ Bộ máy quản lý, điều hành Chương trình xây dựng nông thôn mới các cấp từ huyện đến cơ sở được củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động. Công tác tuyên truyền, vận động được tăng cường; phát động sâu rộng các cuộc vận động để Nhân dân tham gia thực hiện các công trình, cụ thể từng tiêu chí xây dựng nông thôn mới, qua đó làm thay đổi nhận thức của người dân, phát huy vai trò chủ thể trong xây dựng nông thôn mới.

+ Các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm các giải pháp xây dựng nông thôn mới.

+ Sản xuất nông nghiệp được tổ chức, sắp xếp lại, hạ tầng nông nghiệp được đầu tư nâng cấp, cơ giới hóa trong sản xuất được đẩy mạnh, từ đó năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất nhiều loại nông sản được nâng cao, giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích đất trồng trở nên tăng lên. Trong đó, nổi bật là các mô hình chuyển đổi cây trồng vật nuôi trên đất vườn tạp, đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây ăn trái và nuôi trồng thủy sản đạt hiệu quả cao.

- Những hạn chế chủ yếu và nguyên nhân

+ Công tác tuyên truyền, vận động người dân đối với chương trình xây dựng NTM tuy có thực hiện nhưng chưa lan tỏa sâu rộng trong Nhân dân, nên nhận thức về bảo vệ môi trường của một số bộ phận cộng đồng dân cư vẫn còn lơ là, chưa cao.

+ Năng lực hoạt động, điều hành của một số thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý và Ban Phát triển ấp còn hạn chế, chưa chủ động trong công việc.

+ Chất lượng, khả năng cạnh tranh và hiệu quả sản xuất của nhiều loại nông sản còn thấp. Sản phẩm nông nghiệp chủ yếu bán ở dạng thô, giá trị kinh tế chưa cao. Việc liên kết tiêu thụ các ngành hàng Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp như: Vịt, ếch, cá sặc rằn gặp nhiều khó khăn, chưa tìm được đầu ra ổn định. Nguyên nhân, do nông dân chưa mạnh dạn áp dụng các quy trình kỹ thuật theo tiêu chuẩn thực hành tốt (VietGAP, GlobalGAP,...), chưa hình thành được các vùng chuyên canh có truy xuất nguồn gốc, mã vùng trồng để phục vụ nhu cầu xuất khẩu; chưa thu hút được nhiều công ty, doanh nghiệp tham gia chế biến các sản phẩm chủ lực của huyện, chưa tạo ra vùng nguyên liệu ổn định. Một số HTX chưa đáp ứng được yêu cầu của công ty, doanh nghiệp; một số công ty, doanh nghiệp liên kết tiêu thụ nhưng có điều kiện ràng buộc gây tăng chi phí sản xuất.

+ Hạ tầng giao thông và cơ sở vật chất trường học rút tiêu chí so với khi huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Nguyên nhân, Bộ tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021- 2025 được nâng lên so với Bộ tiêu chí cũ.

+ Tiêu chí môi trường tuy đạt nhưng chỉ ở mức cơ bản cần tiếp tục nâng lên. Nguyên nhân, do Bộ tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021- 2025 được nâng lên so với Bộ tiêu chí cũ trong khi nguồn vốn đầu tư cho xây dựng nông thôn mới nâng cao chưa có.

+ Nguồn vốn hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 của Trung ương, Tỉnh (*vốn đầu tư xây dựng cơ bản, vốn sự nghiệp*) đã được phân bổ về địa phương, tuy nhiên nguồn vốn quá ít không đủ để thực hiện các hạng mục công trình cần thiết như hiện nay.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng NTM, cán bộ phụ trách chủ yếu kiêm nhiệm nhiều công việc nên việc tham mưu, đề xuất đôi lúc còn hạn chế.

7. Bài học kinh nghiệm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phải chủ động, sáng tạo, quyết liệt, sâu sát, thường xuyên thì mới mang lại kết quả cao. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng

cấp, từng ngành và có kiểm tra, giám sát, phát động phong trào thi đua về Chương trình thực hiện trong năm đã góp phần thực hiện đạt các chỉ tiêu, kế hoạch năm.

- Vai trò của cán bộ chủ chốt là hết sức quan trọng, nhất là trong công tác luân chuyển và bố trí cán bộ chủ chốt ở cơ sở. Thực tiễn cho thấy, ở những nơi nào người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể thực sự tâm huyết, trách nhiệm, quyết liệt sẽ tạo ra sự chuyên biến rõ nét.

- Phải coi trọng công tác xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ nòng cốt ở các cấp, nhất là cấp xã; thường xuyên quan tâm công tác cán bộ, giáo dục ý thức, phẩm chất người cán bộ; bồi dưỡng, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới đủ năng lực, chủ động, sáng tạo, tâm huyết.

- Công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức để người dân hưởng ứng chung tay xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là một trong những điều kiện giúp cho việc thực hiện Chương trình thành công.

- Việc ban hành và triển khai các văn bản kịp thời sẽ giúp các thành viên Ban Chỉ đạo huyện, xã chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung công việc hiệu quả, kịp thời.

III. CÁC KIẾN NGHỊ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023 VÀ ĐẾN HẾT NĂM 2025

1. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình

- Công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân trong xây dựng nông thôn mới luôn được Ban Chỉ đạo huyện quan tâm, chỉ đạo thực hiện từ huyện đến cơ sở, tuyên truyền với nhiều hình thức như: bằng văn bản, qua các cuộc họp, hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử huyện... nhất là thông qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến xã,

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo huyện phụ trách tiêu chí, phụ trách địa bàn theo dõi, kiểm tra đôn đốc các xã thực hiện đạt chuẩn theo kế hoạch, hỗ trợ, tháo gỡ những vướng mắc khó khăn; tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo, UBND huyện có giải pháp chỉ đạo phù hợp nhằm hoàn thành mục tiêu đề ra.

- Tập trung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với thị trường tiêu thụ; đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã, kinh tế hợp tác để nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần phát triển nông thôn theo hướng bền vững.

- Thực hiện công tác quản lý, sử dụng nguồn lực đầu tư có hiệu quả. Tăng cường kiểm tra đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư Chương trình, kiên quyết không làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

- Công tác triển khai Bộ tiêu chí quốc gia, tỉnh về nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đến các ngành, các cấp và các xã đầy đủ và kịp thời. Bên cạnh đó, huyện cũng tổ chức mở lớp tập huấn tuyên truyền cho Ban phát triển ấp và người dân biết để thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Sở, ngành tỉnh cần có chính sách hỗ trợ kinh phí riêng để huyện xây dựng huyện đạt nông thôn mới nâng cao vào năm 2025.

- Hỗ trợ kinh phí xây dựng cơ sở vật chất trường học đạt tiêu chuẩn theo quy định mới và hệ thống cầu đảm bảo (tải trọng giữa cầu và lộ) để hàng hóa và các phương tiện lưu thông thông suốt.

- Hỗ trợ kinh phí để huyện thực hiện nâng chất các tiêu chí xã nông thôn mới; xây dựng xã nông thôn mới nâng cao hướng đến kiểu mẫu và xây dựng huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao đến năm 2025.

Trên đây là báo cáo Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2021/QH15 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Tháp Mười./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BCĐ CTMTQGXDNTM - TCCNNN tỉnh;
- TT HU; TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng NN và PTNT huyện;
- Thành viên Ban Chỉ đạo huyện;
- BCĐ CTMTQGXDNTM-TCCNNN các xã;
- LĐVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, NC (Lan).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thị Quý